

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-9-2021

V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI -TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án dân sự thụ lý số: 202/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2021 về: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lương Thu H- Sinh năm 2001. Vắng mặt

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H– sinh năm 1994. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Th, xã T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11-8-2021 và bản tự khai nguyên đơn chị Lương Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Mạnh H đăng ký kết hôn ngày 14-10-2019 tại UBND xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2021 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về nuôi con: Chị và anh H có 01 con chung là Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 20-6-2020. Hiện nay cháu Ph đang sống cùng với chị. Ly hôn chị đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ph và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung : Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai có trong hồ sơ, bị đơn anh Nguyễn Mạnh H trình bày:

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị Lương Thu H trình bày là đúng. Anh xác nhận sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 3 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau, không tôn trọng, xúc phạm nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành cũng từ tháng 03 năm 2021 đến nay, chị H đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở cho đến nay, hai vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh đồng ý ly hôn với chị H.

Về nuôi con: Anh và chị H có một con chung là Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 20-6-2020. Hiện nay cháu Ph đang sống cùng chị H. Ly hôn anh đề nghị để cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ph và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án về Ly hôn và tranh chấp về nuôi con; bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có nơi cư trú tại: Thôn Th, xã Tân T, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi nộp đơn khởi kiện, chị Lương Thu H có ý kiến không đồng ý lựa chọn hòa giải nên đơn khởi kiện được xử lý theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét thấy vụ án có đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 317 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án theo thủ tục rút gọn.

Nguyên đơn chị Lương Thu H, bị đơn anh Nguyễn Mạnh H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lương Thu H và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái vào ngày 14-10-2019 là hôn nhân hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không khắc phục

được, chị H và anh H đều xác định xác định tình cảm vợ chồng đã hết và sống ly thân từ tháng 03-2021 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa.

Như vậy, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ, cần chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Lương Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

[3] Về nuôi con: Chị H và anh H có một con chung là Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 20-6-2020. Hiện nay cháu Ph đang sống với chị H, chị H và anh H cùng đề nghị giao cháu Nguyễn Xuân Ph cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Do đó, cần giao cháu Nguyễn Xuân Ph cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi là phù hợp. Anh Nguyễn Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con, do chị H không yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 65, Điều 147, Điều 320, Điều 322 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Lương Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Lương Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 20-6-2020 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Nguyễn Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thu H phải chịu 150.000 đồng (một trăm mười nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2017/0009337 ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái và được

trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái ;
- VKSND tp. Yên Bái;
- Chi cục THADS tp. Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thịnh, tp Yên Bái;
- Lưu HS./.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Độ